CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tư do – Hanh phúc

Ngày 27 tháng 07 năm 2026

Kính gửi: Bệnh viện C Đà Nẵng
(Sau đây gọi là "Chủ đầu tư")

Liên quan đến E-HSMT của gói thầu có thông tin như sau:

- Mã TBMT: IB2600367678

- Tên gói thầu: Gói thầu số 04TB

- Dự án/dự toán mua sắm: Đầu tư xây dựng Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Phú Yên

Sau khi nghiên cứu E-HSMT và các yêu cầu kỹ thuật của gói thầu, chúng tôi nhận thấy một số nội dung về cấu hình, tính năng và thông số kỹ thuật của hàng hóa có thể cần được Chủ đầu tư xem xét, làm rõ và/hoặc điều chỉnh để bảo đảm phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế, tính năng kỹ thuật của hàng hóa trên thị trường, đồng thời tăng tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong quá trình lựa chọn nhà thầu.
Vì vậy, chúng tôi kính đề nghị Quý Chủ đầu tư xem xét, làm rõ và điều chỉnh một số nội dung trong E-HSMT theo bảng kiến nghị chi tiết dưới đây:

STT theo E-HSMT	Mã phần (lô)	Tên phần (lô)	Danh mục hàng hóa	Nội dung Yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật trong E-HSMT	Kiến nghị của nhà thầu	Đề xuất điều chỉnh
2.3	PP2600287320	Phần số 02:Thiết bị phẫu thuật	Đèn mổ di động	- Trường sáng (d10) khi chiếu sáng: Từ 150 đến 350 mm	Trường sáng từ 150 đến 350 mm là dải điều chỉnh quá rộng và không cần thiết cho đèn mổ di động, điều này có thể làm tăng diện tích của đầu đèn, làm tăng khối lượng đèn và xảy ra hiện tượng trôi đèn về sau.	- Trường sáng (d10) khi chiếu sáng: Từ ≥ 200 mm
3.3	PP2600287321	Phần số 03:Thiết bị khám, điều trị, thăm dò chức năng và nội nhi	Máy theo dõi bệnh nhân trung tâm (Gồm 01 máy chủ và 10 máy con)	- Dung lượng ổ cứng lớn: lưu dữ liệu Trend ≥ 120 giờ.	Thời gian lưu trữ 72 giờ liên tục đã đáp ứng đầy đủ nhu cầu theo dõi và xem lại diễn biến người bệnh trong đa số tình huống lâm sàng. Sau khoảng thời gian này, việc đánh giá diễn biến thường dựa trên hồ sơ bệnh án, kết quả cận lâm sàng và các ghi nhận điều trị, thay vì chỉ dựa trên dữ liệu trend của monitor. Do đó, yêu cầu lưu trữ tối thiểu 120 giờ không mang lại lợi ích lâm sàng rõ rệt nhưng có thể làm hạn chế sự tham gia của các nhà sản xuất có cấu hình tương đương.	- Dung lượng ổ cứng lớn: lưu dữ liệu Trend ≥ 72 giờ.

STT theo E-HSMT	Mã phần (lô)	Tên phần (lô)	Danh mục hàng hóa	Nội dung Yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật trong E-HSMT	Kiến nghị của nhà thầu	Đề xuất điều chỉnh
3.5	PP2600287321	Phần số 03:Thiết bị khám, điều trị, thăm dò chức năng và nội nhi	Máy theo dõi bệnh nhân loại 3 thông số	Phạm vi đo NIBP Độ chính xác: ≤ 3 mmHg	Độ chính xác +- 5 mmHg đáp ứng theo đúng các tiêu chuẩn quốc tế về máy đo huyết áp không xâm lấn, đồng thời tránh hạn chế sự tham gia của các nhà thầu	Phạm vi đo NIBP Độ chính xác: ≤ 5 mmHg
3.8	PP2600287321	Phần số 03:Thiết bị khám, điều trị, thăm dò chức năng và nội nhi	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Có hiển thị mức độ ẩm và công suất gia nhiệt.	công suất gia nhiệt chỉ có ở giường sưởi, không có trên lồng ấp	Có hiển thị mức độ ẩm và chế độ hoạt động
4.1	PP2600287322	Phần số 04:Thiết bị sản khoa	Bộ dụng cụ cố định chi	Tất cả các dụng cụ phải đồng bộ chính hãng	Đối với bộ dụng cụ, nhiều cụ được sản xuất bởi các hãng khác nhau nhưng vẫn đáp ứng đầy đủ yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật, khả năng tương thích và mục đích sử dụng. Việc yêu cầu tất cả dụng cụ thuộc nhóm G7 phải "đồng bộ chính hãng" làm giảm tính cạnh tranh của gói thầu	Đề xuất bỏ điểm này
				45. Dụng cụ giữ vít dài 22.5 cm: 1 Cái	Chiều dài 22.5cm không phải loại phổ biến, chỉ sử dụng cho phẫu trường sâu, khó điều khiển chính xác	45. Dụng cụ giữ vít ≥9cm: 1 Cái
				58. Dụng cụ vặn vít dành cho vít hình hoa mai loại 6mm (áp dụng trong trường hợp: nếu trong bộ dụng cụ có sử dụng vít hình hoa mai): 2 Cái	Cấu hình hạn chế nhà thầu, đề xuất bỏ ra, vì trong bộ dụng cụ này không có dụng cụ vít hoa mai.	Đề xuất bỏ điểm này
4.2	PP2600287322	Phần số 04:Thiết bị sản khoa	Bộ dụng cụ đỡ đẻ (bộ kẹp rốn)	Tất cả các dụng cụ phải đồng bộ chính hãng	Đối với bộ dụng cụ, nhiều cụ được sản xuất bởi các hãng khác nhau nhưng vẫn đáp ứng đầy đủ yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật, khả năng tương thích và mục đích sử dụng. Việc yêu cầu tất cả dụng cụ thuộc nhóm G7 phải "đồng bộ chính hãng" làm giảm tính cạnh tranh của gói thầu	Đề xuất bỏ điểm này

STT theo E-HSMT	Mã phần (lô)	Tên phần (lô)	Danh mục hàng hóa	Nội dung Yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật trong E-HSMT	Kiến nghị của nhà thầu	Đề xuất điều chỉnh
4.4	PP2600287322	Phần số 04:Thiết bị sản khoa	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Tất cả các dụng cụ phải đồng bộ chính hãng (trừ Máy hút dịch liên tục áp lực thấp)	Đối với bộ dụng cụ, nhiều cụ được sản xuất bởi các hãng khác nhau nhưng vẫn đáp ứng đầy đủ yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật, khả năng tương thích và mục đích sử dụng. Việc yêu cầu tất cả dụng cụ thuộc nhóm G7 phải "đồng bộ chính hãng" làm giảm tính cạnh tranh của gói thầu	Đề xuất bỏ điểm này
				18. Dụng cụ róc xương Alexander cong, dài 21cm, lưỡi rộng 12mm: 1 Cái	Cấu hình ghi chi tiết dụng cụ hạn chế nhà thầu	18. Dụng cụ róc xương Alexander cong, dài 21cm: 1 Cái
				55. Máy hút dịch liên tục áp lực thấp		
				55.1. Cấu hình cung cấp - 01 thanh điều chỉnh áp lực nước. - 01 tay cầm máy - 01 bộ van an toàn	Mang tính chất diễn dãi, các máy đều có nhưng không thể hiện trong hồ sơ. Yếu tố hạn chế nhà thầu	Đề xuất bỏ điểm này
				55.2. Thông số kỹ thuật - Máy áp dụng nguyên tắc lưu lượng kế để đề phòng trục trặc do áp suất. - Đạt tiêu chuẩn EMC trong chống nhiễu điện từ - Mực nước có thể điều chỉnh để cài đặt áp lực hút	Mang tính chất diễn dãi, các máy đều có nhưng không thể hiện trong hồ sơ. Yếu tố hạn chế nhà thầu	Đề xuất bỏ điểm này
4.5	PP2600287322	Phần số 04:Thiết bị sản khoa	Bộ dụng cụ phẫu thuật Sản khoa	Tất cả các dụng cụ phải đồng bộ chính hãng	Đối với bộ dụng cụ, nhiều cụ được sản xuất bởi các hãng khác nhau nhưng vẫn đáp ứng đầy đủ yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật, khả năng tương thích và mục đích sử dụng. Việc yêu cầu tất cả dụng cụ thuộc nhóm G7 phải "đồng bộ chính hãng" làm giảm tính cạnh tranh của gói thầu	Đề xuất bỏ điểm này
				24. Kẹp tử cung Schroeder, loại 1x1 răng, dài 25cm: 2 Cái	Các hãng sản xuất có loại kẹp tử cung 1x1 răng có tên gọi Schroeder, Braun…đề xuất mở rộng tương đương	24. Kẹp tử cung Schroeder loại 1x1 răng, dài 25cm hoặc tương đương: 2 Cái

STT theo E-HSMT	Mã phần (lô)	Tên phần (lô)	Danh mục hàng hóa	Nội dung Yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật trong E-HSMT	Kiến nghị của nhà thầu	Đề xuất điều chỉnh
4.6	PP2600287322	Phần số 04:Thiết bị sản khoa	Bộ dung cụ nội soi mũi	Tất cả các dụng cụ phải đồng bộ chính hãng	Đối với bộ dụng cụ, nhiều cụ được sản xuất bởi các hãng khác nhau nhưng vẫn đáp ứng đầy đủ yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật, khả năng tương thích và mục đích sử dụng. Việc yêu cầu tất cả dụng cụ thuộc nhóm G7 phải "đồng bộ chính hãng" làm giảm tính cạnh tranh của gói thầu	Đề xuất bỏ điểm này
				22.Kềm sinh thiết, cong lên 90°, ngàm 2-3 mm, mở theo chiều dọc: 1 Cái	Cấu hình kềm sinh thiết mô tả chi tiết hạn chế nhà sản, đề xuất mở rộng	22.Kềm sinh thiết, cong lên 70°- 90°, ngàm 2-3 mm, mở theo chiều dọc: 1 Cái
				23.Kềm sinh thiết, cong lên 90°, ngàm 2-3 mm, mở theo chiều ngang: 1 Cái	Cấu hình kềm sinh thiết mô tả chi tiết hạn chế nhà sản, đề xuất mở rộng	23.Kềm sinh thiết, cong lên 90°-110°, ngàm 2-3 mm, mở theo chiều ngang: 1 Cái

Các nội dung kiến nghị nêu trên được đưa ra trên cơ sở rà soát yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT và khả năng cung ứng thực tế của hàng hóa trên thị trường. Việc xem xét, làm rõ và điều chỉnh các nội dung này sẽ góp phần bảo đảm yêu cầu kỹ thuật phù hợp với mục đích sử dụng, không làm thay đổi bản chất nhu cầu mua sắm, đồng thời tạo điều kiện để nhiều nhà thầu, nhà sản xuất có sản phẩm đáp ứng tương đương được tham gia, nâng cao tính cạnh tranh và hiệu quả kinh tế của gói thầu.

Kính đề nghị Quý Chủ đầu tư xem xét, phản hồi và có điều chỉnh phù hợp đối với các nội dung nêu trên theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.